

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**Bảng tổng hợp, tiếp thu, giải trình và hoàn chỉnh các ý kiến góp ý đối với dự thảo
đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ
phụ cấp ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng
trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (lần 1)**

(Gửi kèm theo Văn bản số/SNN-TCCB ngày/8/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT Đồng Nai)

Số TT	Đơn vị	Số Văn bản	Nội dung góp ý	Tiếp thu, giải trình
1	Sở Tài chính	Văn bản số 4139/STC-TCHCSN ngày 13/7/2022		
			1. Đối với dự thảo Nghị quyết: Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh “Điều 5” thành “Điều 4” tại dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với số thứ tự văn bản và bỏ nội dung phụ lục đính kèm Dự thảo Nghị quyết do không phù hợp.	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.
			2. Đối với dự thảo Tờ trình: Tại khoản 3, mục IV của Dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung, làm rõ từng nguồn vốn (nguồn ngân sách, nguồn thu sự nghiệp...) trong tổng số tiền 6.180 triệu đồng hỗ trợ lực lượng bảo vệ rừng hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi nghề kiểm lâm (10%) trong thời gian từ năm 2022-2027, để Hội đồng nhân dân có cơ sở xem xét, có ý kiến.	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.

			3. Đối với dự thảo các văn bản Chủ tịch UBND tỉnh lấy ý kiến các Bộ: Sở Tài chính thống nhất với nội dung lấy ý kiến bộ ngành theo quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP.	
2	Sở Tư pháp	Văn bản số 2189/STP-XDPBPL ngày 21/7/2022		
			1. Đối với nội dung Đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết	
			a) Tại trích yếu nội dung dự thảo, đề nghị làm rõ cơ sở để xác định thời gian hỗ trợ là “giai đoạn 2022 – 2027”. Đồng thời, dự thảo dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua vào kỳ họp cuối năm 2022 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 thành 01 năm 2023 thì trường hợp Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua sẽ áp dụng hỗ trợ từ năm 2023, theo đó xác định lại giai đoạn áp dụng cho phù hợp với thời gian thực tế chi hỗ trợ. Đồng thời, chỉnh sửa và thống nhất trình bày cụm từ “lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách” thành “lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng” trong toàn bộ nội dung dự thảo để phù hợp về xác định tên gọi theo Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 về kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh. - Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.
			b) Tại Điều 1 - Tại khoản 1, đề nghị trình bày thống nhất với trích yếu nội dung dự thảo, cụ thể như sau: “Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ phụ cấp ưu đãi	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.

		nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn ...” - Về đối tượng áp dụng, đề nghị đối với số lượng người ở các Ban Quản lý rừng phòng hộ và Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp tỉnh, đề nghị không xác định số lượng cụ thể tại dự thảo Nghị quyết để tránh trường hợp số lượng sẽ tăng, giảm qua thời gian. Việc thống kê số lượng để dự toán kinh phí thực hiện chỉ phù hợp trình bày tại dự thảo Tờ trình hoặc báo cáo kèm theo. Đề nghị bổ sung đối tượng: “Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chế độ hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.” - Để phù hợp với mẫu số 7 Đề cương chi tiết dự thảo Nghị quyết Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo bố cục nội dung Điều 1 thành 02 Điều: “Điều 1. Phạm vi điều chỉnh; Điều 2. Đối tượng áp dụng.”	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh. - Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh. - Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.
		c) Tại Điều 2 về mức hỗ trợ, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan rà soát xác định mức hỗ trợ đảm bảo phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương. Đồng thời, đề nghị làm rõ “mức phụ cấp ưu đãi nghề 10%” sẽ xác định như thế nào. Để phù hợp về	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh. - Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.

		mức chi hỗ trợ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét xác định mức hỗ trợ cụ thể, đảm bảo thống nhất trong việc áp dụng thực hiện. Bên cạnh đó, giải trình làm rõ hơn nội dung hỗ trợ sẽ áp dụng cho tất cả lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, không phân biệt thâm niên công tác, cấp bậc hay phải có điều kiện, yêu cầu để lực lượng này được nhận hỗ trợ, đề nghị cần làm rõ để Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét.	- Giải trình: Hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề được áp dụng cho tất cả viên chức giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng theo quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
		d) Đề nghị bổ sung đánh số trang phù hợp theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.
		2. Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách	
		a) Tại trích yếu nội dung, chỉnh sửa. “BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.	- Tiếp thu, chỉnh sửa hoàn chỉnh
		b) Tại mục II, về việc thực hiện đánh giá tác động của chính sách, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xây dựng nội dung cho đảm bảo phù hợp: đối với chính sách hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề, cơ quan	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.

			soạn thảo cần xác định các giải pháp lựa chọn chính sách, để từ đó đánh giá ưu, nhược điểm cụ thể, làm cơ sở lựa chọn giải pháp tối ưu, đề xuất trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Ví dụ cụ thể: cơ quan soạn thảo sẽ xác định 02 giải pháp lựa chọn: thứ nhất là đề xuất áp dụng mức hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề là 05%; thứ 2 là đề xuất áp dụng mức hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề là 10%. Từ 02 giải pháp đó sẽ phân tích, kiến nghị lựa chọn giải pháp tối ưu nhất để thực hiện chính sách.	
			c) Tại khoản 2 mục II về mục tiêu giải quyết vấn đề, đề nghị bỏ nội dung “và kiến nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...”, vì đây là báo cáo đánh giá tác động chính sách của Ủy ban nhân dân tỉnh. Theo đó, đề nghị trình bày cho phù hợp.	- Tiếp thu, hoàn chỉnh.
			d) Tại mục III về ý kiến tham vấn, đề nghị bỏ nội dung việc tổ chức lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương; việc lấy ý kiến tham vấn tập trung vào nội dung lấy ý kiến của các bộ, ngành Trung ương.	- Tiếp thu hoàn chỉnh.
			e) Đề nghị bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề cho lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng hàng năm và giai đoạn để làm cơ sở tính toán, cân đối ngân sách.	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.
			g) Đề nghị cơ quan soạn thảo lưu ý thống nhất trình	- Tiếp thu hoàn chỉnh.

			bày theo bố cục đề, mục khoản, điểm và lưu ý lỗi chính tả trong toàn bộ nội dung dự thảo.	
			h) Trên cơ sở ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh lại nội dung Báo cáo.	- Tiếp thu hoàn chỉnh.
			3. Đối với dự thảo Tờ trình	
			a) Tại trích yếu nội dung dự thảo. “Đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn ...”	- Tiếp thu hoàn chỉnh.
			b) Trên cơ sở ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị quyết, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, hoàn thiện nội dung Tờ trình.	- Tiếp thu hoàn chỉnh.
			c) Tại đoạn cuối, đề nghị trình bày lại cho phù hợp: “UBND tỉnh kính trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết định”.	- Tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh.
3	Sở Nội vụ	Văn bản số 2613/SNV-QLBC&CCVC ngày 20/7/2022		
			1. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân nhắc tên gọi Nghị quyết “ <i>quy định chế độ hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2027</i> ” cho phù hợp (<i>không sử dụng cụm từ phụ</i>	- Giải trình: + Theo Quyết định số 132/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ phụ cấp ưu đãi theo nghề đối với viên chức trực tiếp làm

			<i>cấp ưu đãi nghề).</i>	chuyên môn được xếp lương theo mã ngạch thuộc các ngành kiểm lâm. + Theo Điều 20 Nghị định số 01/2019/NĐ-CP của Chính phủ có quy định “<i>Trường hợp ban quản lý rừng đặc dụng, ban quản lý rừng phòng hộ đang có hạt kiểm lâm khi thực hiện giải thể hạt kiểm lâm và chuyển sang mô hình tổ chức lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng theo quy định tại Điều 15 Nghị định này thì những viên chức đã được xếp ngạch kiểm lâm, đang được hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp thâm niên nghề khi điều chỉnh sang thuộc viên chức lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, trực tiếp làm nhiệm vụ bảo vệ rừng tiếp tục được bảo lưu phụ cấp ở mức hiện đang được hưởng cho đến khi có chính sách mới thay thế chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp hiện hành</i>”. - Từ các cơ sở trên việc sử dụng cụm từ phụ cấp ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo
--	--	--	---------------------------------	--

				vệ rừng là phù hợp.
			2. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo bổ sung về thực trạng đội ngũ viên chức bảo vệ rừng hiện nay (trình độ chuyên môn, độ tuổi, thâm niên công tác) và thực trạng viên chức <i>bảo vệ rừng đã nghỉ việc trong thời gian qua (trước và sau khi không được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề 10%)</i> .	- Tiếp thu bổ sung vào báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến chính sách.
			3. Ngày 06/9/2018, Văn phòng Chính phủ có Văn bản số 8476/VPCP-KTTH theo đó Thủ tướng Chính phủ có ý kiến “từ nay đến khi ban hành các văn bản chế độ tiền lương mới để thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, không xem xét ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các chế độ, tiền lương hiện hành”. Do đó, đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn điều chỉnh bổ sung nội dung nêu trên vào dự thảo văn bản lấy ý kiến của các bộ ngành, ... đồng thời, nêu những khó khăn do thời gian dài (từ 2018 đến nay), Chính phủ chưa ban hành chính sách tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.	- Tiếp thu, bổ sung Nghị quyết số 27-NQ/TW vào dự thảo các văn bản lấy ý kiến các bộ, ngành.
			4. Về dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh: cân nhắc việc quy định số lượng tối đa tại các đơn vị sự nghiệp công lập để hạn chế việc sửa đổi, bổ sung (nếu có).	- Tiếp thu, hoàn chỉnh.
4	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Văn bản số 3709/LĐTBX H-CSLĐ ngày	Thống nhất với nội dung của dự thảo Tờ trình, báo cáo đánh giá tác động, đề cương đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh và dự thảo các văn bản	

		22/7/2022	lấy ý kiến các Bộ có liên quan	
5	UBND huyện Nhơn Trạch	Văn bản số 5906/UBND-NN ngày 21/7/2022		
			1. Đối với dự thảo Tờ trình tại gạch đầu dòng thứ 5 mục 1 đề nghị điều chỉnh như sau: “Qua đó, viên chức chuyên trách bảo vệ rừng bị giảm nguồn thu nhập, trong khi khối lượng công việc, thời gian, trách nhiệm và áp lực công việc ngày càng tăng theo yêu cầu thực tiễn. Do vậy đã có nhiều trường hợp viên chức bảo vệ rừng đã nghỉ việc hoặc chuyển công tác khác”	- Tiếp thu bổ sung, hoàn chỉnh.
			2. Đối với dự thảo Báo cáo - Tại gạch đầu dòng thứ 7 mục I đề nghị điều chỉnh như sau: “Qua đó, viên chức chuyên trách bảo vệ rừng bị giảm nguồn thu nhập, trong khi khối lượng công việc, thời gian, trách nhiệm và áp lực công việc ngày càng tăng theo yêu cầu thực tiễn. Do vậy đã có nhiều trường hợp viên chức bảo vệ rừng đã nghỉ việc hoặc chuyển công tác khác”. - Tại mục 4.2. Tác động về mặt xã hội: điều chỉnh, bổ sung như sau: “.....Vì vậy, việc ban hành chính sách hỗ trợ ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng sẽ góp phần làm ổn định tâm lý và gia tăng thu nhập đối với lực lượng viên chức bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh, trong khi chờ cấp có thẩm quyền ban hành chính sách mới thay thế chính sách	- Tiếp thu bổ sung, hoàn chỉnh. - Tiếp thu và điều chỉnh như sau: “Vì vậy, việc ban hành chính sách hỗ trợ ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng tại các đơn vị chủ rừng trên địa bàn tỉnh, sẽ đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ và công bằng so với lực lượng chuyên

			tiền lương và chế độ phụ cấp hiện hành. - Tại mục 4.3. Tác động đối với hệ thống pháp luật: điều chỉnh, bổ sung như sau: <i>“Việc ban hành chính sách này đảm bảo được quyền lợi của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh. Do vậy, sẽ nhận được sự đồng tình của nhiều cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp”</i>.	trách bảo vệ rừng đang công tác tại Khu Bảo tồn thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai, trong khi chờ cấp có thẩm quyền ban hành chính sách mới thay thế chính sách tiền lương và chế độ phụ cấp hiện hành” - Tiếp thu và điều chỉnh như sau: <i>“Việc ban hành chính sách sẽ đảm bảo được quyền lợi của lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh. Do vậy, sẽ nhận được sự đồng tình và tuân thủ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực thi pháp luật liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp”</i>.
6	UBND huyện Xuân Lộc	Văn bản số 5906/UBND-NN ngày 21/7/2022	Kiến nghị bổ sung: “Trung tâm Văn hóa, Thông tin và thể thao huyện Xuân Lộc tối đa 10 người” tại điểm 2 Điều 1 Đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh.	- Giải trình: Qua ý kiến góp ý của Sở Tư pháp, Sở Nội vụ. Sở Nông nghiệp và PTNT đã điều chỉnh Điều 2 dự thảo Nghị quyết không xác định số lượng cụ thể để tránh trường hợp số lượng sẽ tăng, giảm qua thời gian. Đồng thời bổ sung đối tượng: “Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chế độ

				hỗ trợ phụ cấp ưu đãi nghề đối với lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng.” tại Điều 2. - Như vậy 10 viên chức chuyên trách bảo vệ rừng tại Trung tâm VH, TT và TT huyện thuộc đối tượng áp dụng được quy định tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết.
7	Phòng Kinh tế TP Biên Hòa	Văn bản số 494/PKT ngày 18/7/2022	Thông nhất nội dung của dự thảo	
8	Phòng Kinh tế huyện Long Thành	Văn bản số 494/PKT ngày 18/7/2022	Thông nhất nội dung của dự thảo	
9	Chi cục Kiểm lâm	Văn bản số 778/CCKL-TCHCTH ngày 22/7/2022		
			a. Đối với dự thảo Tờ trình: - Tại đoạn 2, phần I: đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nội dung “Hiện nay, tổng diện tích đất rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh là 200.071,92 ha, trong đó: Đất lâm nghiệp thuộc quy hoạch 3 loại rừng là 180.463,89 ha¹ và Đất lâm nghiệp nằm ngoài quy hoạch 03 loại rừng 19.608,03 ha². Tổng diện tích đất lâm nghiệp giao cho các tổ chức, đơn vị lâm nghiệp hiện đang quản lý thông qua các quyết định thành lập các đơn vị chủ rừng là 173.189 ha” thành:	- Tiếp thu, hoàn chỉnh.

		“Căn cứ quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 21/4/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về công bố hiện trạng diện tích rừng tỉnh Đồng Nai năm 2021, tổng diện tích có rừng và diện tích chưa thành rừng trên địa bàn tỉnh là 199.879,87 ha (trong đó: diện tích có rừng là 172.733,94 ha; diện tích chưa thành rừng là 27.145,93 ha)”. - Tại gạch đầu dòng thứ 4, trang 3, phần I: đề nghị chỉnh sửa cụm từ “chuyển xếp ngạch từ ngạch kiểm lâm chức sang danh nghề nghiệp viên chức bảo vệ rừng” thành cụm từ “chuyển xếp ngạch từ ngạch kiểm lâm sang chức danh nghề nghiệp viên chức bảo vệ rừng”.	- Tiếp thu, hoàn chỉnh.
		b. Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách: Tại khoản 5, mục 1, phần I: đề nghị chỉnh sửa cụm từ sau “Sau khi các đơn vị chủ rừng thực hiện việc chuyển xếp ngạch từ ngạch kiểm lâm sang chức danh nghề nghiệp viên chức bảo vệ rừng theo thì lực lượng viên chức bảo vệ rừng không còn được hưởng phụ cấp thâm niên nghề 10%” thành cụm từ “Sau khi các đơn vị chủ rừng thực hiện việc chuyển xếp ngạch từ ngạch kiểm lâm sang chức danh nghề nghiệp viên chức bảo vệ rừng thì lực lượng viên chức bảo vệ rừng không còn được hưởng phụ cấp thâm niên nghề 10%”.	- Tiếp thu, hoàn chỉnh.

10	Ban Quản lý rừng phòng hộ Xuân Lộc	Văn bản số 489/BC- BQLRPH ngày 12/7/2022	Thống nhất nội dung của dự thảo	
11	Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú	Văn bản số 910/BC- BQLRPH ngày 22/7/2022	Thống nhất nội dung của dự thảo	
12	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh	Văn bản số 625 /TTDVNN- HCTH ngày 21/7/2022	Thống nhất nội dung của dự thảo	